

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG PHỤC VỤ VÙNG NUÔI TÔM TẬP TRUNG

1. Kết quả quan trắc

1.1. Kết quả phân tích thủy lý hóa

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Nhiệt độ (°C)	pH	DO (mg/L)	Độ mặn (‰)	Độ kiềm (mg/L)	N-NH ₄ (mg/L)	P-PO ₄ (mg/L)	N-NO ₂ (mg/L)	S ²⁻ (mg/L)	COD (mg/L)	TSS (mg/L)
Giá trị giới hạn cho phép theo: TCVN 13656:2023					26-32	7,5-8,5	5-9	7-25	100-200	≤ 3,0	≤ 0,15	≤ 1,0	≤ 0,05	≤ 20	≤ 100
27/8	Trung Hải	Quảng Trị	Gio Linh	16.989446; 107.087298	31,0	7,6	4,1	32	104	0,12	0,015	0,009	0,01	1,12	51,0
27/8	Hiền Thành		Vĩnh Linh	17.005551; 107.044755	31,1	7,4	4,3	24	84	0,19	0,037	0,001	0	2,72	53,5

*Ghi chú: TCVN 13656:2023: Tiêu chuẩn quốc gia: Nước nuôi trồng thủy sản - Chất lượng nước nuôi thâm canh tôm sú, tôm thẻ chân trắng.
Điểm quan trắc Hiền Thành: điểm trên sông Sa Lung - Đới 4 - thôn Hiền Lương - xã Hiền Thành, tiếp giáp thôn Phan Hiền, xã Vĩnh Sơn.*

1.2. Kết quả phân tích tảo độc và vi sinh vật

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Tảo độc (tế bào/L)	Vibrio tổng số (Khuẩn lạc/mL)	Coliform (Khuẩn lạc/100 mL)	Vp AHPND
Giá trị giới hạn: QCVN 08:2023/BTNMT; TCVN 13656:2023						≤ 1.000	≤ 5.000	
27/8	Trung Hải	Quảng Trị	Gio Linh	16.989446; 107.087298	0	1700	0	-
27/8	Hiền Thành		Vĩnh Linh	17.005551; 107.044755	0	330	0	-

Ghi chú: Vi khuẩn Vp AHPND trong nước: chủng Vibrio parahaemolyticus gây bệnh hoại tử gan tụy cấp ở tôm trong nước; QCVN 08:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt; (-) Âm tính với tác nhân kiểm tra.

2. Đánh giá chất lượng nước cho vùng nuôi trồng thủy sản (AWQI) theo Quyết định số 428/QĐ-TS-NTTS ngày 06/12/2023 của Cục Thủy sản

STT	Điểm quan trắc	AWQI	Chất lượng nước
1	Trung Hải	87	RẤT TỐT
2	Hiền Thành	96	RẤT TỐT

3. Nhận xét kết quả phân tích

Nguồn nước cấp tại Hiền Thành và Trung Hải chỉ số chất lượng nước cho nuôi trồng thủy sản (AWQI) đạt mức rất tốt. Hầu hết các thông số quan trắc có giá trị trong ngưỡng giới hạn, phù hợp cho nuôi tôm nước lợ theo TCVN 13656:2023. Tuy nhiên, một số thông số vẫn có giá trị chưa phù hợp, cụ thể:

- + Độ kiềm và hàm lượng oxy hòa tan trong nước cấp ở Hiền Thành ở mức thấp hơn ngưỡng phù hợp cho nuôi tôm nước lợ theo TCVN 13656:2023.
- + Độ mặn, hàm lượng oxy hòa tan có giá trị thấp; mật độ *Vibrio* tổng số trong nước cấp tại Trung Hải có giá trị cao hơn so với TCVN 13656:2023.

Không phát hiện V_{PANPND} và tảo độc trong nguồn nước cấp.

4. Khuyến cáo

Các cơ sở nuôi cần lấy nước qua túi lọc dày (đường kính lỗ lọc $\leq 200 \mu\text{m}$) ở thời điểm đỉnh triều vào ao lắng/lọc.

- Đối với nước cấp tại Hiền Thành: Nâng độ kiềm trong nước lên khoảng giá trị phù hợp (100-200 mg/L) bằng vôi hoặc dolomite và chạy quạt khí để tăng cường oxy hoà tan trong nước. Kiểm tra DO, pH, nhiệt độ trong nước ở ao sẵn sàng đảm bảo nằm trong ngưỡng phù hợp theo TCVN 13656:2023 trước khi cấp vào ao/bể nuôi. Lưu ý: Độ mặn trong nước cấp cao, các cơ sở nuôi cần cứ độ mặn trong ao nuôi để sử dụng lượng nước phù hợp, tránh làm biến động lớn độ mặn trong ao/bể nuôi.

- Đối với nước cấp tại Trung Hải: Sử dụng các hóa chất khử trùng được phép lưu hành trên thị trường với liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất (Ví dụ: Chlorine 10-20 mg/L) để khử trùng nước, diệt khuẩn giảm mật độ *Vibrio* tổng số trong nước. Chạy quạt khí để loại bỏ hóa chất khử trùng và tăng cường oxy hoà tan trong nước. Kiểm tra DO, pH, nhiệt độ trong nước ở ao sẵn sàng đảm bảo nằm trong ngưỡng phù hợp theo TCVN 13656:2023 trước khi cấp vào ao/bể nuôi.

Đề nghị cơ quan quản lý địa phương thông báo kết quả và khuyến cáo tới cơ sở nuôi để biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Nuôi trồng Thủy sản - Cục Thủy sản;
- Chi cục Thủy sản Quảng Trị;
- Lưu VT.

TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ
BỆNH THỦY SẢN MIỀN BẮC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Bình